TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 421/2024/HS-PT
Ngày: 20/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hưng;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Bà Phan Thị Vân Hương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Điệp, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 446/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Tạ Xuân T phạm tội "Giết người", do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

** Bị cáo bị kháng cáo:*

Tạ Xuân T, sinh ngày 11/7/1982 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); vợ Hà Thị Đ, sinh năm 1984 (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 29/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần N, Văn phòng L – Đoàn Luật sư tỉnh Yên Bái, có mặt.

** Đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Thị M, có kháng cáo:* Bà Trương Thị Đ1, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đ1: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2023, bị cáo Tạ Xuân T và vợ là Hà Thị Đ có mâu thuẫn trong việc vay vốn để làm ăn, nên T đã dùng tay tát chị Đ một cái làm chị Đ bức xúc viết đơn ly hôn và bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái. Đến khoảng 09 giờ ngày 24/8/2023, chị Hà Thị Đ cùng với chị Hoàng Thị M (em mợ của Đ) đi xe mô tô về nhà ở xã C, huyện V để lấy đồ và các loại giấy tờ, mục đích để chuyển khẩu của chị Đ và các con về xã X, huyện V. Khi về đến nơi, thấy T đóng cửa, ngủ trong nhà nên chị Đ và chị M đi sang nhà bà Nguyễn Thị D (mẹ đẻ T) ngồi chơi; sau đó, chị Đ, chị M và bà D cùng đi sang nhà T ngồi nói chuyện. Tại đây, T xin chị Đ không ly hôn nữa, nhưng chị Đ không đồng ý và đòi quyền nuôi con khi ly hôn, nên hai bên đã xảy ra tranh cãi, nhưng do bà D và chị M ở đó không tiện nói chuyện nên T bế bà D đặt ra ngoài bờ hè rồi khóa cửa lại, đồng thời bảo chị M đi ra ngoài để hai vợ chồng T nói chuyện riêng nhưng chị M không ra. Sau khi bị bế ra ngoài, bà D gọi điện cho chị Tạ Thị D1 và chị Tạ Thị H1 (con bà D) đến nhà T, khi chị D1, chị H1 đến nhà T thì nghe thấy có tiếng cãi vã, nhưng do T đóng cửa nhà và đuổi đi không cho vào nhà, nên chị D1, chị H1 về nhà bà D nói chuyện một lúc rồi đi về.

Khi ở trong nhà, T vừa nói chuyện vừa uống rượu và cãi nhau với chị Đ đến khoảng 11 giờ cùng ngày, nhưng chị Đ vẫn muốn ly hôn nên T nói "đã vậy sống cùng sống, chết cùng chết". Nói xong, T đi xuống bếp cầm 01 con dao bầu nhọn (loại dao hay dùng để chọc tiết lợn) có kích thước dài 35cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 7cm, chuôi dao bằng gỗ mang lên cắm mũi dao xuống mặt bàn gỗ và nói "đây dao đây nếu mẹ mày thấy hết tình, hết nghĩa thì xiên cho tao một phát", đồng thời đưa con dao cho chị Đ nhưng chị Đ không cầm, nên T đặt con dao xuống mặt bàn. Lúc này, chị M khuyên vợ chồng T nên ly hôn, nên T quát chị M "mợ im mồm ngay đi anh muốn hàn gắn không được, mợ còn thêm dầu và lửa"; chị M lấy điện thoại ra quay, T không đồng ý đã gạt vào tay chị M làm điện thoại rơi xuống nền nhà; chị M tiếp tục dùng điện thoại của chị Đ để quay thì T đã giật chiếc điện thoại của chị Đ ném xuống nền nhà. Chị M nói "anh chị bỏ thì cứ bỏ, sao phải cãi nhau to"; T nói với chị M "mợ im mồm đi" và cầm chén nước định ném chị M thì trượt tay rơi chén nước, nên T cầm dao bầu đang để trên bàn đe dọa chị M "mợ mà còn nói nữa anh đâm vào mồm mợ". Chị M không nói gì thêm mà ngồi xuống ghế, chị Đ không muốn nói chuyện nữa đứng dậy định bỏ đi thì T cầm con dao tiến đến trước mặt chị Đ, tay trái T đặt chéo trên vai trái của chị Đ, tay phải T cầm dao vít và đẩy vai của chị Đ ngồi xuống nhưng chị Đ không ngồi, T vung dao đâm 01 nhát theo hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái trúng vào vùng ngực của chị Đ, làm chị Đ ngã ngửa ra phía sau thì T rút con dao rút ra khỏi ngực. Thấy chị Đ bị đâm chị M lao đến để can ngăn thì bị T vung dao đâm một nhát theo hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái trúng vào vùng ngực của chị M làm chị M ngã gục xuống cạnh chị Đ. Sau khi đâm chị Đ và chị M, T vứt con dao ra phía sau thì phần mũi dao cắm vào chân cánh cửa gỗ phòng ngủ. Do thấy chị Đ và chị M có vết thương chảy nhiều máu, nên T đi tìm con dao vừa đâm chị Đ và chị M để tự tử, nhưng không thấy; T mở cửa nhà lấy con dao nhọn trong cốp xe mô tô để ngoài sân rồi đi vào nhà đóng cửa lại. Sau đó, T vào ngồi cạnh Đ dùng hai tay ấn mũi dao tự đâm vào bụng mình nhưng mũi dao cắm vào vùng xương sườn không thủng vào trong được. T tiếp tục dùng hai tay ấn mũi dao tự đâm

vào bụng mình lần hai thì đâm thủng vào trong, do mất máu bị choáng nên T nằm cạnh chị Đ.

Đến khoảng gần 12 giờ bà D gọi điện cho chị H1 và chị D1 với nội dung "Hồng ơi vào đi con, hình như thằng T giết Đ rồi hay sao ý". Sau đó, chị D1 và chị H1 đến gọi, thấy cửa bị chốt bên trong nên chị H1 đã giật mạnh làm bung chốt đi vào phòng khách thì thấy 03 người đang nằm bất động, trên người, trên nền nhà có nhiều máu chảy ra. Chị H1 và chị D1 hô hoán thì T tỉnh dậy nói với chị H1, chị D1 "mày gọi cấp cứu thì mày giết tao đi", chị H1 nhìn thấy có 01 con dao nhọn cạnh T, sợ T tiếp tục dùng dao gây thương tích cho người khác nên chị H1 vứt ra khu vực đống củi cạnh bếp, còn T đứng dậy bỏ ra ngoài đi lên khu vực đồi sắn ở gần nhà và bị ngất nằm ở đó đến khoảng 15 giờ cùng ngày tỉnh dậy và tìm thấy 01 chai thuốc trừ sâu uống để tự tử, nhưng không còn thuốc nên không thực hiện được việc tự tử. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày T đi về khu vực chuồng gà nhà mình lấy chai thuốc trừ sâu để uống thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Chị Hà Thị Đ và chị Hoàng Thị M được đưa đi cấp cứu, nhưng chị M đã tử vong tại Trạm Y tế xã C, chị Đ tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 485/KLGĐTT ngày 23/9/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đối với Hoàng Thị M kết luận:

"Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương thấu ngực, bụng, rách bao màng ngoài tim, mỏm tim, cơ hoành, nhu mô thùy gan trái; tràn máu khoang ngực, ổ bụng.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương vùng ngực trái là do vết sắc nhọn, có một lưỡi sắc đâm một lực mạnh làm rách da, tổ chức dưới da, đứt sụn sườn số 5 bên trái; rách bao màng ngoài tim, mỏm tim, cơ hoành, nhu mô thùy gan trái".

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 487/KLGĐTT ngày 13/10/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đối với Hà Thị Đ kết luận:

"Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương thấu ngực rách trung thất, đứt động mạnh gian sườn trước, động mạch vú trong bên phải, tràn máu khoang ngực phải trên tử thi rách bao gan, nhu mô gan phải bầm dập, tràn máu ổ bụng, đã phẫu thuật chấn thương ngực.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương thấu ngực trùng với vết mổ vùng ngực trước, nằm ngang dưới mũi ức 08cm là do vật sắc nhọn đâm một lực mạnh làm rách da, tổ chức dưới da, cơ, đứt sụn sườn số 2 bên phải; rách trung thất, đứt động mạch gian sườn trước, động mạch vú trong bên phải.

- Tổn thương rách bao gan, nhu mô gan phải bầm dập là do va đập với vật tày gây nên.

- Vết rách da vùng ngực bên phải dưới đầu ngoài xương đòn 8,5cm, cách đường giữa 12 cm và vết rách da trên đường nách giữa bên phải, dưới hõm nách 13 cm là vết mổ đặt dẫn lưu.

- Vết xây xát da, bầm tím vùng cổ là do va chạm với vật tày gây nên".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Xuân T phạm tội "Giết người".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Xuân T tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/3/2024 người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị M là bà Trương Thị Đ1 có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Tạ Xuân T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo và cho rằng hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là nhẹ, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định của Bộ luật hình sự và xem xét hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, cũng như hoàn cảnh hiện tại của các con bị cáo như phát biểu của Kiểm sát viên để xem xét giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sau khi phân tích đánh giá nguyên nhân, tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, kết luận: bị cáo Tạ Xuân T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Giết người" theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và hoàn cảnh các con của bị cáo (mẹ đã chết) và bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ như Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định thì hình phạt tù Chung thân đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố xét xử sơ thẩm, đã được cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngày 26/3/2024, người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị M là bà Trương Thị Đ1 có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái là trong thời hạn luật định nên được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

[2.1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, những lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 24/8/2023, tại nơi ở của Tạ Xuân T và Hà Thị Đ thuộc thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái, do mâu thuẫn vợ chồng, bị cáo Tạ Xuân T đã có hành vi dùng dao bầu nhọn (loại dao dùng để chọc tiết lợn) chuôi bằng gỗ, có kích thước dài 35 cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 7cm đâm 01 nhát theo hướng từ dưới lên trên từ phải qua trái trúng vào vùng ngực của chị Đ gây thủng thấu ngực, rách trung thất, đứt động mạch gian sườn trước, động mạch vú trong bên phải, rách bao gan, nhu mô gan phải bầm dập. Thấy chị Đ bị đâm chị M lao đến để can ngăn thì bị T vung dao đâm một nhát theo hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái trúng vào vùng ngực của chị M làm chị M bị rách bao màng tim, mỏm tim, cơ hoành, nhu mô thùy gan trái; tràn máu khoang ngực, ổ bụng. Hậu quả chị Hoàng Thị M đã chết tại Trạm Y tế xã C và chị Hà Thị Đ chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái.

[2.2] Bị cáo Tạ Xuân T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong quan hệ vợ chồng, mà bị cáo đã dùng dao bầu mũi nhọn, là hung khí nguy hiểm đâm vợ mình là chị Hà Thị Đ và đâm người can ngăn là chị Hoàng Thị M làm cả hai bị tử vong. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; phạm vào tội đặc biệt nghiêm trọng, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo về tội "Giết người" thuộc trường hợp "Giết 02 người trở lên" và "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của đại diện người bị hại:

Căn cứ chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong tình trạng tâm lý không ổn định do mâu thuẫn vợ chồng, trong đó chị Hà Thị Đ là người kiên quyết đòi ly hôn với bị cáo; khi hai vợ chồng đang tranh cãi căng thẳng (vợ bị cáo đòi ly hôn còn bị cáo không muốn ly hôn) thì chị Hoàng Thị M lại trực tiếp tham gia ý kiến và dùng điện thoại quay lại cảnh hai vợ chồng bị cáo cãi nhau, gây ức chế cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét hành vi của bị cáo là bột phát, nhất thời; là người có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; tác động gia đình bồi thường được một phần cho gia đình các bị hại; bố bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên đã áp dụng các quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo mức tù Chung thân là phù hợp với tính chất, mức độ và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện người bị hại tiếp tục đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo, nhưng không có thêm các tình tiết gì mới và như đã nhận định về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, nên không có cơ sở để xem xét.

[5] Từ những nhận định trên, xét thấy kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là không có cơ sở để chấp nhận, nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí: Đại diện bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị M là bà Trương Thị Đ1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, về phần hình phạt.

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Xuân T tù Chung thân, về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2023.

2. Về án phí: Người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Yên Bái;*
- *VKSND tỉnh Yên Bái;*
- *Công an tỉnh Yên Bái;*
- *TTG - Công an tỉnh Yên Bái;*
- *Cục THADS tỉnh Yên Bái;*
- *Bị cáo (qua trại giam);*
- *Đại diện bị hại (theo đ/c);*
- *Lưu HS, HCTP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Sỹ Hưng

CÁC THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Bình

Phan Thị Vân Hương

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Sỹ Hưng